

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HS-ST
Ngày 29-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Hân

Bà Nguyễn Thị Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Chu Hữu H, sinh năm 1966 tại Hải Dương; nơi cư trú: Tổ 2, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Quang Đ (đã chết) và bà Phạm Thị T; có vợ Trần Thị Hoài Th (đã ly hôn), có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 07/01/2020 đến ngày 13/01/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1967 tại Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ 9 khu 4, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thiện T và bà Nguyễn Thị H (đều đã chết); có vợ Hoàng Thị Y và có 01 con; tiền án: Bản án số 165/2016/HSST ngày 28/9/2016, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2016 (bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2018, thi hành xong số tiền án phí hình sự sơ thẩm ngày

19/12/2016, chưa xóa án tích); tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 07/01/2020 đến ngày 13/01/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Hữu H và Nguyễn Xuân Q có quan hệ quen biết và đều nghiện ma túy, loại heroine. Khoảng 12 giờ 20 phút, ngày 07/01/2020, Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14B-578.20 đến nhà H chơi. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H rủ Q đi mua ma túy về cùng sử dụng, Q đồng ý. Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14B-578.20 chở H sang khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng. Trên đường đi H đưa cho Q số tiền 2.300.000 đồng để mua ma túy. Đến khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng, Q bảo H đứng ở ngoài chờ và trông xe, Q đi vào gặp một người không quen biết và hỏi mua ma túy, người này đồng ý và đưa cho Q 01 bao cao su bên trong có một mảnh nylon màu trắng bọc gói giấy bạc chứa chất ma túy, loại heroine với số tiền là 2.300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q đi ra chỗ H đứng chờ và đưa số ma túy vừa mua được cho H cất giấu tại túi quần phía trước bên trái. Q điều khiển xe mô tô chở H về thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh để cùng sử dụng ma túy. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi Q chở H về đến khu vực thuộc địa phận thôn 1, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng thì bị Tổ công tác Đội 1 Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1 Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển kết hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thủy Nguyên và Công an xã Tân Dương phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của H 01 bao cao su bên trong có 01 mảnh nylon màu trắng bọc gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng (nghỉ là chất ma túy), thu giữ tại túi áo ngực bên trái của Q số tiền 100.000 đồng, tạm giữ xe mô tô biển kiểm soát 14B-578.20. Tổ công tác đã đưa Chu Hữu H, Nguyễn Xuân Q cùng vật chứng thu giữ về trụ sở Công an xã Tân Dương giải quyết.

Tại bản Kết luận giám định số 23/KLGD ngày 10/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Chu Hữu H là chất ma túy, có khối lượng 1,89gam, là loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 41/CT-VKS ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Chu Hữu H, Nguyễn Xuân Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Chu Hữu H, Nguyễn Xuân Q như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Chu Hữu H từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07/01/2020.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Q từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07/01/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 23/2020/PC09; tạm giữ số tiền 100.000 đồng của Nguyễn Xuân Q để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo Chu Hữu H, Nguyễn Xuân Q thừa nhận đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung cáo trạng và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo thấy hối hận về hành vi các bị cáo đã thực hiện đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập và thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Chu Hữu H, Nguyễn Xuân Q phù hợp nhau, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định số 23/KLGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, phù hợp lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa thể hiện: Ngày 07 tháng 01 năm 2020, các bị cáo Chu Hữu H, Nguyễn Xuân Q đã có hành vi cùng nhau cất giấu trái phép 1,89 gam ma túy (là loại Heroine) mục đích để sử dụng cho bản thân, bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực Tỉnh lộ 359 thuộc địa phận thôn 1, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Chu Hữu H, Nguyễn Xuân Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “...Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như truy tố và đề nghị kết tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đối với các bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những hủy hoại sức khỏe mà còn làm băng hoại về đạo đức của con người, là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác nên cần phải xét xử nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Chu Hữu H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Xuân Q đã bị kết án (Bản án số 165/2016/HSST ngày 28/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2016, Q chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2018) chưa được xóa án tích nay lại phạm tội với lỗi cố ý là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, bản thân các bị cáo đều đã từng tham gia quân đội là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Đây là vụ án đồng phạm nên cần thiết phải phân hóa vai trò của các bị cáo làm cơ sở cho việc quyết định hình phạt. Xét vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Chu Hữu H là người đề xuất, đưa tiền cho bị cáo Nguyễn Xuân Q để mua ma túy. Bị cáo Nguyễn Xuân Q là người chở bị cáo H

sang đường tàu nội thành Hải Phòng và trực tiếp mua ma túy về để cùng sử dụng nên bị cáo Nguyễn Xuân Q có vai trò thấp hơn bị cáo Chu Hữu H. Tuy nhiên, bản thân bị cáo Nguyễn Xuân Q có một tiền án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo Nguyễn Xuân Q phải chịu mức hình phạt ngang với bị cáo Chu Hữu H. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo phạm tội nghiêm trọng, bản thân các bị cáo đều là người nghiện ma túy nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt, buộc các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đáp ứng được yêu cầu giáo dục riêng từng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét các bị cáo không có nghề nghiệp và là người nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xác định 01 phong bì niêm phong số 23 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng chứa chất ma túy và vỏ túi, giấy đựng chất ma túy còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của Nguyễn Xuân Q tuy không sử dụng vào việc phạm tội nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Các bị cáo Chu Hữu H, Nguyễn Xuân Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Trong vụ án này còn có đối tượng bán trái phép chất ma túy cho Chu Hữu H và Nguyễn Xuân Q, quá trình điều tra không xác định được căn cước, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 14 B1-578.20, tài liệu điều tra xác định thuộc sở hữu hợp pháp của chị Hoàng Thị Yên, sinh năm 1968, trú tại: Tổ 9, khu 4, phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh (là vợ của Nguyễn Xuân Q). Chị Yên cho Q mượn xe, không biết việc Q sử dụng chiếc xe mô tô đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý và trả lại chiếc xe cho chị Yên sử dụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Chu Hữu H 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07/01/2020.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Xuân Q 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07/01/2020.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 23 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an thành phố Hải Phòng chứa chất ma túy và vỏ túi, giấy đựng chất ma túy còn lại sau giám định; tạm giữ số tiền 100.000 đồng thu giữ của Nguyễn Xuân Q để đảm bảo thi hành án (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Biên lai thu tiền số 0000328 ngày 10 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Chu Hữu H, Nguyễn Xuân Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Thuỷ Nguyên;
- Cơ quan THAHSCA huyện Thuỷ Nguyên;
- Trại giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hà